

Số: 344/CBTT-TRC

Bà Rịa, ngày 20 tháng 7 năm 2022.

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

**Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh
Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU THỐNG NHẤT**

- Mã chứng khoán: **TNC**

- Địa chỉ: Số 256, đường 27/4, P. Phước Hưng, TP Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Điện thoại liên hệ: 02543.823119

Fax: 02543.823120

- E-mail: thongnhat.trc@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố:

Báo cáo tình hình quản trị 06 tháng đầu năm 2022.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 20/7/2022 tại đường dẫn <http://trc.com.vn/quanhecodong.html>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

Báo cáo số 341/BC-TRC

ngày 20/7/2022.



Đại diện tổ chức

Người ủy quyền công bố thông tin

Nguyễn Nhật Thành Lâm

Số: 341/BC-TRC

Bà Rịa, ngày 20 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(06 tháng đầu năm 2022)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh

- Tên công ty niêm yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU THỐNG NHẤT**
- Địa chỉ trụ sở chính: 256 đường 27/4, phường Phước Hưng, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Điện thoại: 0254 3823119 Fax: 0254 3823120 Email: thongnhat.trc@gmail.com
- Vốn điều lệ: 192.500.000.000 VNĐ
- Mã chứng khoán: TNC.
- Mô hình quản trị Công ty:
+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và có ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Ngày 13/6/2022, Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 với những nội dung sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHCĐTN năm 2022	13/6/2022	Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và Phương hướng hoạt động năm 2022.
			Thông qua Báo cáo của thành viên độc lập HĐQT và Ban kiểm toán nội bộ năm 2021.
			Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận năm 2021; Phê duyệt quỹ tiền lương, thưởng thực hiện năm 2021.
			Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2022; Kế hoạch tiền lương và Đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022.
			Thông qua việc chi trả thù lao của người quản lý không chuyên trách hoặc kiêm nhiệm năm 2021 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2022.

		<p>Thông qua việc giao cho Hội đồng quản trị triển khai ký kết hợp đồng với Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm Toán BDO tại TP.Hồ Chí Minh để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.</p> <p>Thông nhất theo nội dung văn bản phê duyệt sau Đại hội ĐCĐTN 2022 của UBND Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu- Chủ Sở hữu vốn Nhà nước tại Công ty V/v quy định rõ chi tiết phạm vi hoạt động của 03 mã ngành nghề kinh doanh liên quan tới tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty.</p> <p>Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Cổ đông, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm toán nội bộ (Ủy ban kiểm toán), Ban Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng hoạt động của mình, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty./.</p>
--	--	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

II. Hội đồng quản trị (06 tháng đầu năm 2022):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Hữu Mạnh Nhưông	Chủ tịch	30/9/2021	
2	Nguyễn Nhật Thành Lâm	Thành viên	30/9/2021	
3	Nguyễn Văn Thoại	Thành viên	30/9/2021	
4	Đỗ Khắc Tùng	Thành viên	30/9/2021	
5	Nguyễn Thanh Bình	Thành viên	30/9/2021	
6	Phan Văn Phú	Thành viên	30/9/2021	
7	Phạm Anh Sơn	Thành viên	30/9/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Hữu Mạnh Nhưông	03/03	100%	
2	Nguyễn Nhật Thành Lâm	03/03	100%	
3	Nguyễn Văn Thoại	03/03	100%	
4	Đỗ Khắc Tùng	03/03	100%	
5	Nguyễn Thanh Bình	03/03	100%	

6	Phan Văn Phú	03/03	100%	
7	Phạm Anh Sơn	03/03	100%	Mới bầu vào HĐQT từ ngày 30/9/2021

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Hội đồng quản trị giám sát các hoạt động của Ban Tổng giám đốc;
- Hội đồng quản trị giám sát và xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra để có biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban Tổng Giám đốc;
- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành của Nhà nước.

3.1. Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 06 tháng đầu năm 2022:

CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch Năm 2022	Thực hiện 06 tháng đầu năm 2022	Tỷ lệ TH/KH (%)
Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tr.đồng	133.000,0	94.400,0	73,5
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Tr.đồng	46.000,0	52.070,0	113,2
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	41.500,0	47.201,0	113,7
Nộp ngân sách nhà nước (Đã nộp)	Tr.đồng	18.600,0	2.440,0	13,1
Sản lượng cao su khai thác (Quy khô)	Tấn	1.305,0	245,0	18,8
Sản lượng chuối Cavendish	Tấn	3.650,0	1.887,2	51,7

3.2. Tình hình thực hiện các nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT:

Trong 06 tháng đầu năm 2022, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện tốt các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, điều hành hoạt động SXKD của Công ty đạt những kết quả tốt.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (06 tháng đầu năm 2022):


5.1. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị (06 tháng đầu năm 2022):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2022-HĐQT	21/3/2022	<p>Thống nhất thông qua kết quả SXKD năm 2021, với các chỉ tiêu tài chính năm 2021 đạt được:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng doanh thu và thu nhập khác: 109,59 Tỷ đồng, đạt 117,84% KH (93,0 Tỷ đồng); - Lợi nhuận trước thuế: 42,12 Tỷ đồng, đạt 127,64% KH (33,0 Tỷ đồng); - Lợi nhuận sau thuế: 39,27 Tỷ đồng, đạt 130,90 % KH (30,0 Tỷ đồng); - Nộp ngân sách: 11,21 Tỷ đồng, đạt 149,47 % KH (7,5 Tỷ đồng); - Cổ tức dự kiến 2021: 20% VĐL, đạt 133,33 % KH (15%VĐL). 	100%

			<p>* Và nhất trí trình UBND Tỉnh phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng doanh thu và thu nhập khác: 123,0 Tỷ đồng. - Lợi nhuận trước thu : 36,0 Tỷ đồng - Lợi nhuận sau thuế: 31,5 Tỷ đồng, - Nộp ngân sách: 18,6 Tỷ đồng - Tỷ lệ chia cổ tức tối thiểu dự kiến: 15%. - Khai thác mỏ: 1.305 tấn - Sản lượng mù chế biến: 1.264 tấn - Sản lượng mù gia công: 1.436 Tấn. - Sản lượng chuối: 3.650 tấn 	
			<p>Nhất trí thông qua ngày dự kiến chốt danh sách cuối cùng tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 là ngày 22/04/2022. Thời gian và địa điểm HĐQT sẽ thông báo sau. Dự kiến nội dung chương trình Nghị sự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả SXKD năm 2021; Nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2022; + Báo cáo hoạt động Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022; + Báo cáo của Thành viên độc lập HĐQT và Ủy ban kiểm toán năm 2021; + Thông qua Báo cáo tài chính và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021; Phê duyệt quỹ tiền lương, thưởng thực hiện năm 2021; + Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2022; Kế hoạch tiền lương và Đầu tư XDCB năm 2022. + Phê duyệt chi trả thù lao người quản lý công ty năm 2021 và đề xuất mức thù lao cho năm 2022; + Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính 2022; + Và các nội dung khác. 	
			<p><i>Thống nhất mức giá khởi điểm bán đấu giá cây cao su thanh lý như sau:</i></p>	



			<p>+ Diện tích cây cao su thanh lý là 98,33 ha thuộc NTCS Hòa Bình 2 và Đội Cao su Phong Phú.</p> <p>+ Số lượng cây cao su thanh lý bán đấu giá: 39.845 cây.</p> <p>-Giá theo chứng thư thẩm định: 396.690 đồng/cây, giá bán cây cao su đứng (không bao gồm gốc cây cao su).</p> <p>Tổng giá trị thẩm định: 15.806.132.480 đồng.</p> <p>- Giá khởi điểm đề nghị bán đấu giá cây cao su đứng là : 480.000 đồng/cây.</p> <p>Tổng giá trị khởi điểm: 19.125.600.000 đồng.</p> <p>HĐQT nhất trí giao Tổng giám đốc Công ty thực hiện:</p> <p>-Bán đấu giá cây cao su đứng nêu trên theo đúng quy định pháp luật.</p> <p>-Trong trường hợp bán đấu giá lần 1 không thành công thì tổ chức đấu giá lần 2 và 3 theo đúng quy định pháp luật và báo cáo kết quả bằng văn bản gửi đến từng thành viên HĐQT.</p>	
			<p>Nhất trí yêu cầu Ủy Ban Kiểm Toán(UBKT) chỉnh sửa một số nội dung trong Dự thảo Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán và kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2022, đồng thời yêu cầu Chủ tịch UBKT hoàn chỉnh bổ sung các yêu cầu chỉnh sửa của HĐQT tại cuộc họp này sao cho phù hợp với thực tiễn hoạt động của công ty để trình Chủ tịch HĐQT phê duyệt ban hành trước ngày 31/03/2022 và triển khai thực hiện đúng quy định pháp luật.</p>	
2	02/2022-HĐQT	06/05/2022	<p>Thống nhất thông qua nội dung, chương trình Nghị sự Đại hội đồng cổ đông thường niên</p>	100%

		<p>2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng năm 2022; + Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả SXKD năm 2021, Phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch năm 2022; + Báo cáo hoạt động của Thành viên độc lập HĐQT và Ủy ban kiểm toán năm 2021; + Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2021; Phê duyệt quỹ tiền lương, thưởng thực hiện năm 2021; + Tờ trình thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2022; Kế hoạch tiền lương và Đầu tư XDCB năm 2022; + Tờ trình phê duyệt quỹ chi trả thù lao thực hiện năm 2021 và đề xuất thù lao kế hoạch cho năm tài chính 2022; + Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2022; + Tờ trình điều chỉnh ngành nghề kinh doanh liên quan tới tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty; + Các nội dung khác. <p>Và nhất trí thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông như đã nhất trí trước đó là vào lúc 8 giờ 30 phút ngày 13 tháng 6 năm 2022 (Thứ hai).</p>	
<p>Thông nhất thông qua dự thảo Báo cáo của thành viên độc lập trong Ủy ban kiểm toán năm 2021 để trình bày trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.</p>			
		<p>Nhất trí thông qua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo Quy chế hoạt động của Ủy Ban Kiểm Toán(UBKT) - Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2022. <p>Giao cho Chủ tịch UBKT hoàn chỉnh trình</p>	

		<p>Chủ tịch HĐQT phê duyệt ban hành và triển khai thực hiện sau cuộc họp này.</p> <p>Nhất trí thông qua Dự thảo Quy chế công bố thông tin của Công ty cổ phần Cao su Thống Nhất. Sau cuộc họp này Chủ tịch HĐQT sẽ ban hành Quy chế công bố thông tin của Công ty cổ phần cao su Thống Nhất.</p> <p>Thông nhất mức giá khởi điểm bán đấu giá cây cao su thanh lý lần 2 (do phiên đấu giá lần 1 vào ngày 22/4/2022 không thành), cụ thể như sau:</p> <p>+ Diện tích cây cao su thanh lý là 98,33 ha thuộc NTCS Hòa Bình 2 và Đội Cao su Phong Phú.</p> <p>+ Số lượng cây cao su thanh lý bán đấu giá: 39.845 cây (Trong đó: Cây cao su có vanh thân <= 50cm: 1.917 cây</p> <p>-Giá theo chứng thư thẩm định: 396.690 đồng/cây, giá bán cây cao su đứng (không bao gồm gốc cây cao su).</p> <p>Tổng giá trị thẩm định: 15.806.132.480 đồng.</p> <p>- Giá khởi điểm đề nghị bán đấu giá cây cao su đứng là : 480.000 đồng/cây.</p> <p>Tổng giá trị khởi điểm: 19.125.600.000 đồng.</p> <p>HĐQT nhất trí giao Tổng giám đốc Công ty thực hiện:</p> <p>-Bán đấu giá cây cao su đứng nêu trên theo đúng quy định pháp luật.</p> <p>-Trong trường hợp bán đấu giá lần 2 không thành công thì tổ chức đấu giá lần 3 theo đúng quy định pháp luật và báo cáo kết quả</p>	
--	--	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

100%
 CÔNG TY
 CỔ PHẦN
 CAO SU
 THỐNG NHẤT
 RIAT

			bảng văn bản gửi đến từng thành viên HĐQT.	
3	03/2022-HĐQT	21/06/2022	Nhất trí thống nhất triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100 %

5.2. Các quyết định của HĐQT (06 tháng đầu năm 2022):

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	176/QĐ-HĐQT	11/01/2022	Quyết định Ban hành Quy chế công bố thông tin Công ty CP Cao su Thống Nhất	100%
2	177/QĐ-HĐQT	06/5/2022	Quyết định Ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán Công ty CP Cao Su Thống Nhất	100%

III. Ban kiểm toán nội bộ (06 tháng đầu năm 2022)

1. Thông tin về thành viên Ủy Ban Kiểm toán (UBKT):

Stt	Ủy ban kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên UBKT	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thanh Bình	Chủ tịch UBKT	01/10/2021	Cử nhân Tài chính kế toán
2	Phạm Anh Sơn	Thành viên UBKT	01/10/2021	Cử nhân kinh tế ngoại thương

2. Cuộc họp của Ủy ban kiểm toán:

Stt	Thành viên Ban kiểm toán nội bộ	Số buổi họp BKTNB/UBKT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thanh Bình	01/01	100%	100%	
2	Phạm Anh Sơn	01/01	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của UBKT đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Giám sát thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị của Ban Tổng Giám đốc.

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, từ đó hỗ trợ Ban Tổng giám đốc cải tiến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

2 Thực hiện rà soát hệ thống quản lý nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý điều hành của công ty;

- Quản lý rủi ro của Công ty để đảm bảo các rủi ro trọng yếu đã được giám sát và đánh giá một cách hợp lý.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa UBKT đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban công ty và các đơn vị trực thuộc đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ủy ban kiểm toán trong việc tiếp cận, thu thập thông tin tài liệu, các Nghị quyết cũng như các báo cáo một cách kịp thời nhằm giúp Ủy ban kiểm toán hoạt động hiệu quả, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

5. Hoạt động khác của UBKT (nếu có): Xây dựng Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán và Kiểm toán nội bộ trình HĐQT xem xét phê duyệt và triển khai thực hiện.

IV. Ban điều hành.

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên ban điều hành
01	Nguyễn Nhật Thành Lâm	02/01/1977	Cử nhân Tài chính ngân hàng	06/02/2018
02	Trần Văn Thành	26/5/1962	Cử nhân Luật	18/01/2017

V. Kế toán trưởng.

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên ban điều hành
Trần Hữu Trí	08/9/1978	Cử nhân Tài chính – Ngân hàng	06/02/2018

VI. Đào tạo về quản trị công ty: Không có.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (06 tháng đầu năm 2022) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty:

Không có thay đổi.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.

Stt	Tên tổ chức/ Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/HĐQT ... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại Công ty niêm yết	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp, nơi cấp ID card	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

Stt	Nội dung Giao dịch	Mối quan hệ	ĐVT	Thời gian giao dịch		
				Năm 2020	Năm 2021	06 tháng năm 2022
1	Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất mua phân vi sinh của Công ty TNHH Phân Bón Hữu Cơ Bách Tùng	Thành viên HĐQT là Giám đốc Công ty TNHH Phân Bón Hữu Cơ Bách Tùng	Tr.đồng	72,07	0	0

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

Stt	Nội dung Giao dịch	Mối quan hệ	ĐVT	Thời gian giao dịch		
				Năm 2020	Năm 2021	06 tháng năm 2022
1	Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất bán cây cao su gây đồ cho Công ty TNHH Hưng Nhơn	Vợ của thành viên HĐQT là Giám đốc công ty TNHH Hưng Nhơn	Tr.đồng	59,57	49,78	0

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (06 tháng đầu năm 2022)

- Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: **Phụ lục 02 kèm theo.**
- Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty niêm yết:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Công ty TNHH Hưng Nhơn	Giám đốc Công ty TNHH Hưng Nhơn là vợ của thành viên HĐQT Công ty CP Cao su Thống Nhất	1.000.000	5,19%	0	0	bán
02	Bà Lê Thị Thanh Thanh	Bà Lê Thị Thanh Thanh là vợ của thành viên HĐQT Công ty CP Cao su Thống Nhất	791.100	4,11%	0	0	bán
03	Ông Nguyễn Văn Tuấn	Ông Nguyễn Văn Tuấn là em ruột của thành viên HĐQT Công ty CP Cao su Thống Nhất	49.680	0,26%	0	0	bán
04	Ông Đỗ Khắc Tùng	Ông Đỗ Khắc Tùng là Thành viên HĐQT Công ty CP Cao su Thống Nhất	400.000	2,08%	100.000	0,52%	bán

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:

- Giá tiêu thụ cao su, nông sản vẫn đang đứng ở mức thấp;
- Giá vật tư, nguyên liệu, phân bón, xăng, dầu vẫn đang ở mức cao, ảnh hưởng xấu đến lợi nhuận 6 tháng cuối năm do giá thành sản xuất tăng cao.
- Tình hình dịch bệnh covid-19 đang có dấu hiệu tăng và sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty nếu như tình trạng bất ổn như năm 2021.
- Việc khắc phục những vấn đề tồn đọng trước năm 2006 được nêu trong Kết luận 49 của Thanh tra Tỉnh sẽ làm tăng chi phí hoạt động của công ty./

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

-Như trên;

-Lưu VT, Thư ký công ty.



11

Nguyễn Hữu Mạnh Như

CÔNG TY CP CAO SU THỐNG NHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THAY ĐỔI DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN (06 tháng đầu năm 2022)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân (*)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ/ Mối quan hệ	CMND số/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
*	Người nội bộ									

Bà Rịa, ngày 20 tháng 07 năm 2022

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Nguyễn Hữu Mạnh Như

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CÔNG TY CP CAO SU THỐNG NHẤT**-Thời điểm chốt thông tin: 20/07/2022**

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
A THÀNH VIÊN CHỦ CHỐT																
I HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ																
1	TNC	Nguyễn Hữu Mạnh Nường		Chủ tịch							9,818,700	51.01%	29/6/2016			
2		Nguyễn Nhật Thành Lâm		Phó Chủ tịch							-	0.00%	29/6/2016			
3	TNC	Nguyễn Văn Thoại		Thành viên							-	0.00%	29/6/2016			
4	TNC	Đỗ Khắc Tùng		Thành viên							100,000	0.52%	29/6/2016			
5		Nguyễn Thanh Bình		Thành viên							-	0.00%	29/6/2016			



Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
6		Phan Văn Phú		Thành viên								0.00%	19/04/2018			
7	TNC	Phạm Anh Sơn		Thành viên HĐQT							811,300	4.21%	30/9/2021			
II BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG																
1		Nguyễn Nhật Thành Lâm		Tổng Giám đốc								0.00%	06/2/2018			
2		Trần Văn Thành		Phó Tổng Giám đốc								0.00%	18/01/2017			
3		Trần Hữu Trí		Phụ trách kế toán								0.00%	06/2/2018			
III ỦY BAN KIỂM TOÁN																
1		Nguyễn Thanh Bình		Thành viên							-	0.00%				
2	TNC	Phạm Anh Sơn		Thành viên HĐQT							811,300	4.21%	30/9/2021			

35
CỔ
CỔ
CA
HỒN
T.B.

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
IV NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN																
1		Nguyễn Nhật Thành Lâm	008C 640222 tại Agriseco	Người công bố thông tin							-	0.00%				
V THƯ KÝ CÔNG TY																
1		Lê Thị Ngọc Lan	008C 640244 tại Agriseco	Thư ký- Người quản trị công ty							-	0.00%	18/3/2019			
B NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ																
1 Nguyễn Hữu Mạnh Nhường -Chủ tịch và Người đại diện phân vốn Nhà nước																
1.1		Nguyễn Hữu Bút			Ba ruột											Đã mất
1.2		Đỗ Thị Các			Mẹ ruột											Đã mất
1.3		Nguyễn Hữu Minh Trí			Con ruột							0.0%				
1.4		Nguyễn Ngô Anh Minh			Con ruột							0.0%				Còn nhỏ
1.5		Nguyễn Thị Kim Liên			Chị ruột							0.0%				
1.6		Nguyễn Thị Kim Hoàn			Em ruột							0.0%				

00100
 NG T
 PHẢN
 O SU
 G NH
 RI A

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.7		Nguyễn Thị Kim Phụng			Em ruột							0.0%				
1.8		Trần Thiện Lễ			Anh rể							0.0%				
1.9		Nguyễn Văn Cường			Em rể							0.0%				
2 Nguyễn Nhật Thành Lâm- Phó chủ tịch																
2.1		Nguyễn Thuần			Cha ruột							0.0%				
2.2		Nguyễn Thị Lành			Mẹ ruột							0.0%				
2.3		Nguyễn Thị Thiên Thư			Chi ruột							0.0%				
2.4		Nguyễn Nhật Thiên Lâm			Anh ruột							0.0%				
2.5		Nguyễn Thị Tâm Thư			Chi ruột							0.0%				
2.6		Nguyễn Nhật Trung Lâm			Anh ruột							0.0%				

424 C
Y
T
VĨNH

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
2.7		Nguyễn Thị Hiền Thư			Em ruột							0.0%				
2.8		Nguyễn Nhật Tiến Hiếu			Em ruột							0.0%				
2.9		Nguyễn Thị Minh Thư			Em ruột							0.0%				
2.10		Nguyễn Nhật Trung Hiếu			Em ruột							0.0%				
2.11		Ngô Thị Ngọc Quỳnh			Vợ							0.0%				
2.12		Nguyễn Quỳnh Lam			Con ruột							0.0%				Còn nhớ
2.13		Nguyễn Nhật Minh			Con ruột							0.0%				Còn nhớ
2.14		Nguyễn Ngọc Lam			Con ruột							0.0%				Còn nhớ
2.15	TNC	Lê Thị Kim Chi			Chị Dâu							-	0.0%			



Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
2.16		Trần Thị Kim Ân			Em dâu							0.0%				
2.17		Nguyễn Thành Chung			Em rể							0.0%				
2.18		Hoàng Quang Văn			Em rể							0.0%				
2.19		Hồ Trung Dũng			Anh Rể							0.0%				
2.2		Nguyễn Thị Thanh Hằng			Em dâu							0.0%				
2.21		Nguyễn Thanh Bình			Anh Rể							0.0%				
2.22		Bùi Thị Thanh Thuyền			Chị dâu							0.0%				
2.23		Ngô Minh Hoa			Cha vợ							0.0%				

IN:35
C
C
C
TH
14-T

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
2.24		Đỗ Thị Dung			Mẹ vợ							0.0%				
3 Nguyễn Văn Thoại-Thành viên HĐQT																
3.1		Nguyễn Tấn Út			Cha ruột							0.0%				
3.2		Nguyễn Thị Hữu			Mẹ ruột							0.0%				
3.3	TNC	Lê Thị Thanh Thanh			Vợ						-	0.0%				
3.4		Nguyễn Quốc Thông			Con ruột							0.0%				
3.5		Nguyễn Quốc Thắng			Con ruột							0.0%				
3.6		Nguyễn Thị Hà Bằng			Chị ruột							0.0%				
3.7		Nguyễn Văn Hùng			Em ruột							0.0%				
3.8		Nguyễn Văn Thận			Em ruột							0.0%				

001

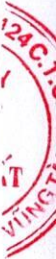
ĐNG
Đ PH
AO
NG M

BAP

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác (**))
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
3.9		Nguyễn Thị Trang			Em ruột							0.0%				
3.10		Nguyễn Văn Tuấn			Em ruột						-	0.0%				
3.11		Nguyễn Thanh Vân			Em dâu							0.0%				
3.12		Nguyễn Ngọc Khánh			Em rể							0.0%				
3.13		Công ty TNHH Hưng Nhơn			Vợ là Giám đốc						-	0.0%				
4 Đỗ Khắc Tùng-Thành viên HĐQT																
4.1		Đỗ Khắc Chuẩn			Cha ruột							0.0%				Đã mất
4.2		Nguyễn Thị Thứ			Mẹ ruột											Đã mất
4.3		Đỗ Thị Phúc			Chị ruột							0.0%				
4.4		Đỗ Khắc Long			Anh ruột							0.0%				

000
T
Ả
S
H

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
4.5		Đỗ Thị Oanh			Em ruột							0.0%				
4.6		Đỗ Khắc Hân			Em ruột							0.0%				
4.7		Đỗ Khắc Sỹ			Em ruột							0.0%				
4.8		Đỗ Thị Nhung			Em ruột							0.0%				
4.9		Đỗ Thị Phượng			Em ruột							0.0%				
4.10		Đỗ Khắc Tuấn			Em ruột							0.0%				
4.11		Nguyễn Thị Ngọc Bích			Vợ							0.0%				
4.12		Đỗ Khắc Huy			Con ruột							0.0%				
4.13		Đỗ Khắc Trường Sơn			Con ruột							0.0%				



Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
4.14		Đỗ Ngọc Thảo My			Con ruột							0.0%				
4.15		Đỗ Khắc Cường			Con ruột							0.0%				
4.16		Nguyễn Thị Ngọc Nguyệt			Chị dâu							0.0%				
4.17		Hình Kim Thành			Em rể							0.0%				
4.18		Vương Trần Kim Thu			Em dâu							0.0%				
4.19		Công ty TNHH Phân Bón Hữu Cơ Bách Tùng			Giám đốc							0.0%				
5 Nguyễn Thanh Bình-Thành viên HĐQT																
5.1		Nguyễn Thanh Tùng			Ba ruột											Đã mất
5.2		Hoàng Thị Hèo			Mẹ ruột							0.0%				Gia



Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
5.3		Trần Thị Thảo			Vợ							0.0%				
5.4		Nguyễn Thanh Thảo Vy			Con ruột							0.0%				Còn nhỏ
5.5		Nguyễn Thảo Nguyên			Con ruột							0.0%				Còn nhỏ
5.6		Nguyễn Thanh Đình			Anh ruột							0.0%				
5.7		Nguyễn Thanh Túy An			Chi ruột							0.0%				
5.8		Nguyễn Thanh Dũng			Anh ruột							0.0%				
5.9		Nguyễn Thị Thu			Chi ruột							0.0%				
5.10		Nguyễn Thanh Hải			Anh ruột							0.0%				

TH
9/A-

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác (**))
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
5.11		Nguyễn Thanh Tân			Em ruột							0.0%				Mất CMND
5.12		Công ty CP Phát Triển Công Nghệ Và Dịch Vụ Sáng Tạo			Giám đốc							0.0%				
6 Phan Văn Phú-Thành viên HĐQT																
6.1		Phan Thảo			Ba ruột											Đã mất
6.2		Nguyễn Thị Xá			Mẹ ruột											Đã mất
6.3		Lê Thị Kim Phượng			Vợ							0,0%				
6.4		Phan Thảo Nguyên			Con ruột							0,0%				
6.5		Phan Thảo Uyên			Con ruột							0,0%				
6.6		Phan Quang Vinh			Em ruột							0,0%				

500
 0NG
 0 P
 CAO
 0NG
 T. BA

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
6.7		Đoàn Thị Hồng Thu			Chị dâu							0.00%				
6.8		Dương Thị Ngọc			Chị dâu							0.00%				
7	Phạm Anh sơn- Thành viên HĐQT															
1.1		Phạm Điều			Cha ruột							0.00%				
1.2		Ông Thị Bích Lan			Mẹ ruột							0.00%				
1.3		Hoàng Minh Tiến			Cha vợ							0.00%				
1.4		Nguyễn Thị Thúy Hằng			Mẹ vợ							0.00%				
1.5		Hoàng Minh Tổ Quyên			Vợ							0.00%				

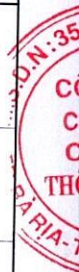
004
3 T
HÀM
SU
NH
RIA

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.6		Phạm Hoàng Minh Anh			Con ruột							0.00%				
1.7		Phạm Hoàng Minh Châu			Con ruột							0.00%				
1.8		Phạm Hoàng Minh Quân			Con ruột							0.00%				
1.9		Phạm Thanh Khôi			Anh ruột							0.00%				
2		Huỳnh Việt Tuyết			Chị dâu							0.00%				
2.1		Phạm Thị Ánh Thủy			Em ruột							0.00%				
2.2		Trần Trung Thành			Em rể							0.00%				
C	NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ LÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG															
1	Nguyễn Nhật Thành Lâm - Tổng Giám đốc (Như trên)															
2	Trần Văn Thành - Phó Tổng Giám đốc															
2.1		Trần Văn Nghĩa			Cha ruột							0.0%				Đã chết



Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
2.2		Trần Thị Hữu			Mẹ ruột											
2.3		Trần Văn Hiệp			Anh ruột							0.0%				Đã chết
2.4		Trần Thị Thanh			Em ruột							0.0%				
2.5		Trần Văn Long			Em ruột							0.0%				
2.6		Nguyễn Thị Dung			Vợ							0.0%				
2.7		Trần Thị Xuân Trinh			Con ruột							0.0%				
2.8		Trần Thành Tín			Con ruột							0.0%				
2.9		Vũ Huy Hoàng			Con rể							0.0%				
2.10		Thịnh Thị Kim Hường			Con dâu							0.0%				

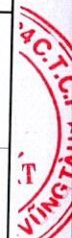
Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trú sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
2.11		Lê Thị Sang			Mẹ vợ							0.0%				
2.12		Nguyễn Thị Lan			Chị dâu							0.0%				
2.13		Lê Tấn Kế			Em rể							0.0%				
2.14		Trần Văn Long			Em ruột							0.0%				
2.15		Trần Thị Nữ			Em dâu							0.0%				
3	Trần Hữu Trí - Kế toán trưởng															
3.1		Trần Văn Hai			Cha ruột							0.0%				
3.2		Nguyễn Thị Khấn			Mẹ ruột							0.0%				
3.3		Trần Hữu Nghị			Anh ruột							0.0%				
3.4		Trần Thị Kim Thi			Chị ruột							0.0%				
3.5		Trần Thị Thanh Xuân			Em ruột							0.0%				Đã mất



Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
E	NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ LÀ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN															
1	Nguyễn Nhật Thành Lâm - Tổng giám đốc (Như trên)															
F	NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ LÀ THƯ KÝ CÔNG TY															
1	Lê Thị Ngọc Lan - Thư ký- Người quản trị Công ty															
1.1		Lê Văn Diên			Cha ruột							0.0%				Đã mất
1.2		Nguyễn Thị Hoa			Mẹ ruột							0.0%				
1.3		Lê Thị Kim Phương			Chị ruột							0.0%				
1.4		Lê Thanh Phong			Anh ruột							0.0%				
1.5		Lê Thị Thanh Phượng			Em ruột							0.0%				
1.6		Lê Thị Kim Phụng			Em ruột							0.0%				
1.7		Lê Thị Thanh Hằng			Em ruột							0.0%				

104
 TY
 IAN
 SU
 NH
 RIA

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.8		Lê Thị Thanh Nhi			Em ruột							0.0%				
1.9		Nguyễn Ngọc Tuấn			Chồng							0.0%				
1.10		Nguyễn Ngọc Bảo Châu			Con ruột							0.0%				Còn nhỏ
1.11		Nguyễn Ngọc Minh Châu			Con ruột							0.0%				Còn nhỏ
1.12		Nguyễn Chí Kiên			Ba chồng							0.0%				
1.13		Trang Thị Thanh			Mẹ chồng							0.0%				
1.14		Trần Thành			Anh rể							0.0%				



Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.15		Trần Thị Kim Tuyền			Chị dâu							0.0%				
1.16		Trần Văn Năm			Em rể							0.0%				
1.17		Trần Công Tường			Em rể							0.0%				

Bà Rịa, ngày 20 tháng 07 năm 2022

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT *ccc*



Nguyễn Hữu Mạnh Như